

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA BẢO TÀNG**

NGUYỄN THỊ HOA

TÌM HIỂU DI TÍCH ĐỀN CÙNG

(THÔN VIÊM XÁ, XÃ HÒA LONG, TP. BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH)

KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH BẢO TÀNG

Người hướng dẫn: PGS. TS Đặng Văn Bài

HÀ NỘI - 2010

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	5
2. Đối tượng nghiên cứu	7
3. Phạm vi nghiên cứu	7
4. Mục đích nghiên cứu	7
5. Phương pháp nghiên cứu	8
6. Bố cục khóa luận.....	8
CHƯƠNG 1: ĐỀN CÙNG TRONG DIỄN TRÌNH LỊCH SỬ	9
1.1 Vài nét về lịch sử vùng đất nơi di tích tồn tại	9
1.1.1 Vị trí địa lý - điều kiện tự nhiên.....	9
1.1.2 Đời sống kinh tế	12
1.1.3 Đời sống văn hóa xã hội.....	14
1.1.4 Tình hình dân cư	18
1.2 Lịch sử ra đời và quá trình tồn tại của di tích	19
1.2.1 Lịch sử ra đời của di tích.....	19
1.2.2 Quá trình tồn tại của di tích.....	21
1.3 Vài nét về nhân vật được phụng thờ trong di tích	23
1.3.1 Thần Nước.....	23
1.3.2 Tam Tòa Thánh Mẫu.....	24
1.3.3 Công chúa Ngọc Dung và Thủy Tiên thời Lý.....	23
Chương 2: GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VÀ VĂN HÓA ĐỀN CÙNG	30
2.1 Giá trị về cảnh quan văn hóa	30
2.1.1 Không gian cảnh quan và bố cục mặt bằng	30
2.1.1.1 Không gian cảnh quan.....	30
2.1.1.2 Bố cục mặt bằng.....	32
2.1.2 Kết cấu kiến trúc di tích Đền Cùng.....	33
2.1.2.1 Nghi môn.....	33

2.1.2.2 Tiền tế.....	34
2.1.2.3 Trung từ.....	35
2.1.2.4 Hậu cung	35
2.1.2.5 Giếng Ngọc	36
2.1.2.6 Nhà Cầu.....	39
2.1.2.7 Ban thờ các quan	40
2.1.2.8 Nhà Mẫu.....	40
2.1.2.9 Động sơn trang.....	40
2.1.2.10 Một số công trình khác.....	41
2.2 Di vật, cổ vật tiêu biểu trong di tích	41
2.2.1 Hệ thống tượng thờ	41
2.2.2 Ba “ ông cá thân”	43
2.2.3 Một số cổ vật bằng đá	46
2.2.4 Một số tài liệu, hiện vật khác	47
2.3 Lễ hội	49
2.3.1 Lễ hội đền Cùng.....	50
2.3.2 Đặc điểm của lễ hội đền Cùng.....	55
2.3.3 Giá trị của lễ hội.....	58
2.3.3.1 Giá trị cổ kết cộng đồng.....	58
2.3.3.2 Giá trị hướng về cội nguồn	59
2.3.3.3 Giá trị cân bằng đời sống tâm linh.....	60
2.3.3.4 Giá trị sáng tạo và hưởng thụ văn hóa	61
2.3.3.5 Giá trị bảo tồn, làm giàu và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.....	57
2.4 Hầu bóng ở đền Cùng.....	62
2.4.1 Hầu bóng - một nghi lễ trong tín ngưỡng Tam phủ, Tứ phủ	62
2.4.2 Giá trị của hầu bóng	69
Chương 3: BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH ĐỀN CÙNG	
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	74
3.1 Hiện trạng của di tích.....	74

3.2 Vấn đề bảo tồn và tôn tạo di tích Đền Cùg.....	76
3.2.1 Cơ sở pháp lý	76
3.2.2 Các biện pháp cụ thể	78
3.3 Khai thác và phát huy giá trị di tích Đền Cùg trong giai đoạn hiện nay..	82
KẾT LUẬN	85
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	88
PHỤ LỤC ẢNH	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Dân tộc Việt Nam đã trải qua quá trình lịch sử dựng nước và giữ nước lâu dài, lập nên quốc gia độc lập có nền văn hiến rực rỡ. Quá trình lịch sử đó đã để lại kho tàng di sản văn hoá vô cùng phong phú và giá trị. Thông qua hệ thống di sản văn hoá, chúng ta có thể tìm hiểu, nắm bắt và tiếp nối những giá trị, tinh hoa mà ông cha để lại.

Di tích lịch sử văn hóa là hình thức biểu hiện vật chất của di sản văn hóa, luôn có những dấu ấn rất sâu sắc đối với mọi thế hệ. Bởi lẽ, trải qua những thăng trầm của lịch sử, các di tích luôn mang dấu ấn của thời đại, ghi nhận chặng đường lao động sáng tạo của các thế hệ đi trước. Di tích lịch sử văn hoá được coi là bằng chứng trung thực, xác định cụ thể đặc điểm của mỗi quốc gia. Nó không chỉ có những giá trị vật chất cụ thể mà còn bao hàm những giá trị văn hóa tinh thần phong phú. Những giá trị tinh thần trong các di tích gắn với tôn giáo tín ngưỡng đều thể hiện qua đời sống tâm linh của con người. Đi vào sâu những giá trị văn hóa của con người chúng ta mới thấy rõ và hiểu kỹ hơn về giá trị văn hóa cũng như đời sống tâm linh đó. Di tích lịch sử văn hóa là những trang sử có sức thuyết phục lớn đối với mọi thế hệ chúng ta, luôn đi cùng chúng ta đến muôn ngàn đời. Vì vậy việc đi sâu tìm hiểu, nghiên cứu để từ đó bảo tồn, phát huy giá trị của các di tích là nhiệm vụ cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng đất nước trong thời đại mới.

Bắc Ninh xưa là một trong những cái nôi hình thành lịch sử văn hóa của người Việt. Nó được biểu hiện, được diễn biến chủ yếu trong môi trường làng xã với các mối quan hệ cộng đồng, huyết thống, ngôn ngữ, tục lệ, tôn giáo, tín ngưỡng, kinh tế, xã hội và trở thành tế bào sống của xã hội người Việt. Văn hóa Kinh Bắc được thể hiện ở những mái đình cổ kính với triết lý phép vua thua lệ làng, những ngôi chùa ẩn trong lũy tre xanh biểu hiện lòng

nhân ái của con người Việt Nam, những ngôi đền thờ thần thánh linh thiêng. Tất cả nổi bật thành những công trình hoành tráng, giữa non sông gấm vóc, hòa với thần thoại, truyền thuyết, tiếng nói, cốt cách làm ăn, phong tục tập quán, lễ lối ứng xử xã hội tạo thành văn hóa Việt Nam.

Ở mỗi công trình kiến trúc, người nghệ sỹ Bắc Ninh đã biểu hiện tâm hồn yêu quý thiên nhiên và tư tưởng tự do phóng khoáng của mình. Vì vậy, mỗi tác phẩm điêu khắc lúc thì được cách điệu hóa, lúc thì được bay bổng lãng mạn, biểu hiện mơ ước, chí khí hào hùng hiên ngang và những suy nghĩ táo bạo của con người qua các thời đại.

Biết bao ngôi đình, chùa, mái nhà, khu lăng tẩm, đền đài đã được dựng lên qua các thế hệ, nhưng cùng những thế hệ ấy qua đi với những nắng mưa, lụt lội, với sự gặm nhấm của mối mọt, với bao biến cố của lịch sử và xã hội, các công trình đồ sộ dần sụp xuống, để lại cho ta một sự mát mát, phải giữ bằng được những công trình còn lại đó, để ngày nay chúng ta có một điểm tựa tinh thần vững chắc, có một gạch nối với cha ông.

Việc nghiên cứu càng có ý nghĩa hơn, khi giờ đây đất nước ta đang từng bước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, an ninh, văn hóa, xã hội...trong đó văn hóa được xác định là “nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển về kinh tế xã hội”. Như vậy, việc nghiên cứu các di sản văn hóa ở Bắc Ninh nói chung và các di tích nói riêng góp phần làm rõ đặc điểm, bản chất của văn hóa và văn hiến Kinh Bắc, lấy đó làm nền tảng xây dựng một nền văn hiến Việt Nam vừa mang dấu ấn cổ truyền vừa mang màu sắc hiện đại.

Có thể khẳng định ở Bắc Ninh hiện nay, Viêm Xá (tên Nôm là làng Diềm) là một trong những làng Việt cổ nằm ở cửa sông Ngũ Huyện Khê, bên bờ Nam sông Cầu, dưới chân núi Quả Cảm. Qua bao thế kỷ, các thế hệ dân ở đây đã tạo dựng lên giá trị văn hóa truyền thống độc đáo, được bảo lưu cho đến ngày nay. Trước hết là cụm di tích đình, đền, chùa, nghề...đều là những công trình kiến trúc đẹp, nổi tiếng và gắn với các công trình kiến trúc tôn giáo

tín ngưỡng này là những sinh hoạt văn hóa độc đáo, thiêng liêng. Và ở nơi đây, đền Cùng nằm trong quần thể di tích làng Diêm có vai trò to lớn trong đời sống văn hoá, tín ngưỡng không chỉ đối với nhân dân Viêm Xá mà còn có ý nghĩa với nhân dân trên khắp đất nước ta.

Đền Cùng là một di tích có từ lâu đời, nổi tiếng linh thiêng và gắn với nó là những truyền thuyết, câu chuyện độc đáo, hấp dẫn và còn nhiều điều bí ẩn. Di tích Đền Cùng còn chứa đựng những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể, trong đó nổi lên là giá trị văn hóa phi vật thể được cộng đồng dân cư nơi đây lưu giữ và thực hành cho tới ngày nay.

Với mục đích vận dụng kiến thức chuyên ngành đã tích lũy được vào thực tiễn, cũng như để tập dượt khả năng nghiên cứu viết bài, tôi đã quyết định chọn đề tài *“Tìm hiểu di tích Đền Cùng tại thôn Viêm Xá, xã Hòa Long, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh”* làm đề tài Khóa luận tốt nghiệp.

2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của khóa luận là di tích Đền Cùng, cùng các di vật, cổ vật và hoạt động lễ hội, tín ngưỡng liên quan đến di tích tại thôn Viêm Xá, xã Hòa Long, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

3. Phạm vi nghiên cứu

- Về thời gian: Nghiên cứu di tích Đền Cùng gắn với quá trình hình thành và tồn tại của di tích từ khi khởi dựng cho tới nay.

- Về không gian: Nghiên cứu di tích trên địa bàn thôn Viêm Xá, xã Hòa Long, nơi di tích tồn tại. Ngoài ra còn mở rộng tìm hiểu các di tích trong làng và những làng lân cận để hiểu rõ hơn bối cảnh lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán của người làng Diêm. Bởi đó là những yếu tố có ảnh hưởng tới sự hình thành và phát triển của đền Cùng.

4. Mục đích nghiên cứu

- Tìm hiểu sự ra đời và quá trình tồn tại của di tích Đền Cùng.
- Tìm hiểu nguồn gốc, thân thế, sự nghiệp của nhân vật được phụng thờ trong di tích Đền Cùng.

- Tìm hiểu vai trò của đền Cùng trong đời sống văn hóa tín ngưỡng của nhân dân, hiểu rõ hơn nữa về phong tục tập quán, lối sống của con người nơi đây.

- Tìm hiểu thực trạng của đền Cùng, từ đó nêu ra một số giải pháp cụ thể trong vấn đề giữ gìn và phát huy giá trị của di tích.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp luận khoa học của Chủ nghĩa Mác - Lênin (chủ nghĩa duy vật lịch sử và chủ nghĩa duy vật biện chứng) và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, kế thừa văn hóa truyền thống.

- Phương pháp nghiên cứu liên ngành như: Sử học, Bảo tàng học, Xã hội học, Văn hóa dân gian, Bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa...

- Trong nghiên cứu còn sử dụng phương pháp: khảo sát điền dã, mô tả, đo vẽ, chụp ảnh và phương pháp hệ thống, đặt di tích trong mối quan hệ với các yếu tố như lịch sử hình thành làng, cảnh quan thiên nhiên, điều kiện kinh tế xã hội của làng, của vùng... để thu thập và xử lý thông tin, tìm ra nét riêng trong giá trị văn hóa di tích Đền Cùng nói riêng và làng Diềm nói chung .

6. Bố cục khóa luận

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục ảnh và mục lục, cấu trúc khóa luận chia làm 3 chương:

Chương 1: Đền Cùng trong diễn trình lịch sử

Chương 2: Giá trị lịch sử và văn hóa đền Cùng

Chương 3: Bảo tồn và phát huy giá trị di tích Đền Cùng trong giai đoạn hiện nay

Trong quá trình tìm hiểu, nghiên cứu đề tài này, ngoài sự nỗ lực, cố gắng của bản thân, còn có sự giúp đỡ nhiệt tình của các bác, các chú trong Ban Quản lý di tích Đền Cùng, nhân dân địa phương, bạn bè và đặc biệt là sự hướng dẫn của thầy giáo Đặng Văn Bài đã giúp em hoàn thành đề tài này.

Em xin chân thành cảm ơn!

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Chí Bền, *Văn hóa dân gian Việt Nam những suy nghĩ*, NXB Văn hóa Dân tộc, 1999.
2. Trần Lâm Biền, *Diễn biến kiến trúc truyền thống Việt vùng châu thổ sông Hồng*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội 2008.
3. Trần Lâm Biền, *Đồ thờ trong di tích của người Việt*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội 2003.
4. Trần Lâm Biền, *Trang trí trong mỹ thuật truyền thống của người Việt*, NXB Văn hóa Dân tộc – Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội 2001.
5. Nguyễn Đăng Duy - Trịnh Minh Đức. *Bảo tồn di tích lịch sử văn hoá*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 1993.
6. PGS. TS Nguyễn Thị Huệ, *Lược sử sự nghiệp bảo tồn bảo tàng Việt Nam từ 1945 đến nay*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2005.
7. Vũ Ngọc Khánh, *Văn hóa dân gian*, NXB Nghệ An, 2003.
8. Vũ Ngọc Khánh – Phạm Minh Thảo, *Từ điển Việt Nam “Văn hóa tín ngưỡng phong tục”*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội 2005.
9. Ngô Vĩ Liễn, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, NXB Hà Nội, 2001.
10. Lê Viết Nga, *Thần tích, sắc phong các vị thần, thành hoàng làng tỉnh Bắc Ninh*, NXB Công ty cổ phần văn hóa Hà Nội, 2008.
11. Ngô Đức Thịnh, *Về tín ngưỡng lễ hội cổ truyền*, Viện Văn hóa, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội 2007.
12. Đỗ Trọng Vĩ, *Bắc Ninh dư địa chí*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội 1997.
13. Hợp tác xã nông nghiệp thôn Viêm Xá, *Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 1998 – 2000 phương hướng và nhiệm vụ 2000 – 2002*, tài liệu đánh máy, lưu tại Ban quản lý HTX thôn Viêm Xá.
14. Nhiều tác giả, *Địa chí Hà Bắc*, NXB Thư viện tỉnh Hà Bắc, 1982.
15. Nhiều tác giả, *Kho tàng lễ hội cổ truyền*, NXB Văn học dân tộc - Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, Hà Nội 2000.

16. Nhiều tác giả, *Một số vấn đề về văn hóa Quan họ*, NXB Trung tâm Văn hóa Quan họ Bắc Ninh, 2000.
17. Nhiều tác giả, *Văn hiến Kinh Bắc tập I*, NXB Sở Văn hóa Thông tin Bắc Ninh, 1997.
18. Nhiều tác giả, *Văn hiến Kinh Bắc tập II*, NXB Sở Văn hóa Thông tin Bắc Ninh, 2002.
19. Trung tâm KHXH và NV quốc gia, Viện nghiên cứu Hán Nôm, *Đại Việt sử ký tiền biên*, NXB KHXH Hà Nội, 1997.
20. Viện Văn hóa dân gian, *Lễ hội cổ truyền*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội 1992.
21. *Bảo tồn di tích lịch sử văn hoá*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007.
22. *Cơ sở văn hoá Việt Nam*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
23. *Hà Bắc ngàn năm văn hiến, tập I*, NXB Ty Văn hóa Hà Bắc, 1973.
24. *Lịch sử xã Hòa Long*, Đảng ủy - UBND xã Hòa Long, NXB ĐHSPT Hà Nội, 1998.
25. *Lịch sử Đảng bộ xã Hòa Long*, Đảng ủy – HĐND – UBND – UBMTTQ xã Hòa Long, NXB xưởng in Báo Bắc Ninh, 2006.
26. *Luật di sản văn hoá*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2001.
27. *Sắc phong đình Viêm Xá*, bản Hán Nôm lưu tại đình Viêm Xá, bản dịch của Nguyễn Thị Măng, tài liệu đánh máy.